

Số: **500** /2015/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 28 tháng 12 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2014 - 2015**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2015;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2014 - 2015 đã được Ban Tổ chức Đại hội cung cấp cho cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2014-2015 số 2812/2015/BB-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 12 năm 2015,

**QUYẾT NGHỊ**

Điều 1. Nay Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa quyết định các vấn đề sau:

1. Thông qua các báo cáo, tờ trình được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2014 - 2015, bao gồm:
  - 1.1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh niên độ 2014 - 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ 2015 - 2016 của Ban điều hành.  
*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.*
  - 1.2. Báo cáo hoạt động niên độ 2014 - 2015 và kế hoạch niên độ 2015 - 2016 của Hội đồng quản trị.  
*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.*
  - 1.3. Báo cáo hoạt động niên độ 2014 - 2015 và kế hoạch niên độ 2015 - 2016 của Ban kiểm soát  
*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.*
  - 1.4. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2014 - 2015 (01/7/2014 – 30/6/2015) đã được kiểm toán.  
*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.*
  - 1.5. Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận niên độ 2014 - 2015 (01/7/2014 – 30/6/2015):

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền (vnd)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN		125.485.193.348



STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền (vnd)
2	Thuế TNDN phải nộp		34.961.120.858
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN		97.939.764.574
4	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối		2.245.776.787
5	Tổng lợi nhuận dùng để phân phối		100.185.541.361
6	Quỹ đầu tư phát triển	10% LNST	9.793.976.457
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12% LNST	11.752.771.749
8	Thưởng HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý chủ chốt	5% phần vượt LNTT so với kế hoạch	1.000.000.000
9	Cổ tức niên độ 2014 - 2015	5% VDL: 1.233.439.980.000 VNĐ	61.671.999.000
10	Kinh phí hoạt động của HĐQT & BKS		2.000.000.000
11	Lợi nhuận còn lại chuyển sang niên độ tài chính sau		15.964.794.155

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chi trả cổ tức niên độ 2014 - 2015

Vấn đề này được ĐHCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

**1.6. Tờ trình về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh cho niên độ 2015 - 2016 và tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2015 - 2016.**

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	215.266	215.266
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3.125	3.125
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	140	220

Tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2015 - 2016 dự kiến:

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 12 % lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức (niên độ từ 01/07/2015 – 30/06/2016): 08% - 10% trên vốn điều lệ
- Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý chủ chốt từ lợi nhuận sau thuế, được tính bằng 5% phần vượt lợi nhuận trước thuế so với kế hoạch, nhưng không vượt quá 1.000.000.000 (một tỷ) đồng.

Đại hội ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian và hình thức chia tạm cổ tức niên độ 2015 - 2016.

Vấn đề này được ĐHCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

**1.7. Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính:**

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Công ty từ niên độ 2015 - 2016 đến hết niên độ 2019 - 2020, trên cơ sở đề nghị của Ban Kiểm soát trong số các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.*

**1.8. Tờ trình về việc xin chủ trương ký kết các hợp đồng và giao dịch có liên quan của Công ty**

Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, với các Công ty sau đây: (1) Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh (TTCS); (2) Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Gia Lai; (3) Công ty TNHH MTV Đường Biên Hòa - Ninh Hòa; (4) Công ty Cổ phần Mía đường Phan Rang; (5) Công ty Cổ phần Đường Nước Trong; (6) Công ty Cổ phần Mía đường 333; (7) Công ty Cổ phần Mía đường La Ngà; (8) Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công; (9) Công ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công; (10) Công ty Cổ phần SX-TM Bao bì Thành Thành Công; (11) Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Thuận Thiên; (12) Công ty Cổ phần Nghiên cứu, Ứng dụng Mía đường Thành Thành Công; (13) Công ty Cổ phần Điện Gia Lai; (14) Công ty TNHH Một thành viên Mía đường Tây Ninh; (15) Công Ty Cổ Phần Mía Đường Sơn Dương; (16) Công ty Cổ phần Khai thác và Quản lý Khu công nghiệp Đặng Huỳnh; (17) Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Thành Thành Công; (18) Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín; (19) Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Bến Tre; (20) Công ty Cổ phần Đầu tư – Kiến trúc – Xây dựng Toàn Thịnh Phát; (21) Công ty Cổ phần Giáo dục Toàn Thịnh Phát.

Nội dung ký kết các hợp đồng, giao dịch bao gồm: Các hợp đồng, giao dịch về mua bán đường, vay/cho vay, bảo lãnh vay vốn, mua bán chứng khoán, thuê/cho thuê tài sản, mua bán sản phẩm, vật tư nông nghiệp và các vật tư khác, mua bán thiết bị sản xuất, hợp đồng dịch vụ/cung cấp dịch vụ.

Giá mua bán, giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

Thông qua việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên; các pháp nhân mà những người này có lợi ích tài chính.

Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2016.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các thủ tục liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên.

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.*

**1.9. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty:**

**Vốn điều lệ hiện tại :** 1.233.439.980.000 đồng

**Vốn dự kiến tăng :** 61.672.000.000 đồng, tương đương 5% vốn điều lệ hiện tại

**Vốn điều lệ sau khi tăng:** 1.295.111.980.000 đồng

**Phương thức tăng vốn:**



- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng chào bán: Phát hành cho người lao động của Công ty bao gồm: Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Cán bộ chủ chốt của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa.
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 6.167.200 cổ phần
- Tổng giá trị cổ phần theo mệnh giá: **61.672.000.000** đồng
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:
  - 50% hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm.
  - 50% hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm.

**Thời gian chào bán:** Dự kiến bắt đầu tháng 01/2016.

**Phương án sử dụng vốn tăng thêm:** Bổ sung nhu cầu vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm.

Thông qua các nội dung khác liên quan đến Vốn điều lệ và thay đổi số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty theo kết quả đợt chào bán:

- Sửa đổi mức Vốn điều lệ trong tại Điều 5 - Điều lệ Công ty;
- Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Vốn điều lệ mới tại Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai;
- Thay đổi đăng ký lưu ký, niêm yết (đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung) cổ phiếu mới phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

**Ủy quyền cho HĐQT:**

- Thực hiện việc phát hành, thực hiện tất cả các thủ tục, quy định theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần;
- Quyết định thời gian phát hành thích hợp căn cứ thời điểm được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền;
- Xây dựng tiêu chí, lập danh sách cán bộ công nhân viên của công ty được quyền mua cổ phần theo đúng các tiêu chuẩn đã nêu tại Mục 4; nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng được chào bán;
- Xử lý số lượng cổ phần do các đối tượng theo diện được chào bán (Mục 4) từ chối mua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho đối tượng phát hành lần 1;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến việc tăng Vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty về Vốn điều lệ theo kết quả phát hành tại cơ quan đăng ký kinh doanh, Trung tâm lưu ký chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán và các cơ quan nhà nước có liên quan.
- Ban hành Điều lệ mới với nội dung thay đổi vốn điều lệ tại Điều 5.
- Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Vốn điều lệ mới;



- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật.

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,8%.*

**1.10. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:**

Điểm d khoản 1 Điều 1 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 1 Điều 3 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 1 Điều 14 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 2 Điều 14 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Điểm d khoản 2 Điều 14 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Điểm f khoản 2 Điều 14 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 2 Điều 19 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 8 Điều 19 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Điều 20 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 6 Điều 21 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 8 Điều 21 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 1 Điều 24 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 2 Điều 24 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Điểm I khoản 3 Điều 25 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 4 Điều 26 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Điều 27 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 2 Điều 28 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 7 Điều 28 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 2 Điều 31 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Điểm d khoản 3 Điều 31 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 2 Điều 35 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 2 Điều 36 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Điểm d khoản 1 Điều 37 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 1 Điều 38 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

Khoản 1 Điều 46 được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.

**Ủy quyền cho HĐQT:**

Ban hành Điều lệ mới với các điều khoản thay đổi đã được Đại hội thông qua.

**1.11. Tờ trình về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm; thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

- **Nội dung số 1:** Chuẩn y việc thôi nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Văn Dĩnh (theo đơn từ nhiệm), và bầu bổ sung Ông Nguyễn Quốc Việt thay thế Ông Lê Văn Dĩnh để tham gia thành viên HĐQT kể từ ngày 14 tháng 09 năm 2015.

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.*

- **Nội dung số 2:** Thông qua đơn từ nhiệm và miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với **03 thành viên** ông Phạm Hồng Dương, ông Nguyễn Quốc Việt và ông Lê Ngọc Thông kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2015.

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.*

- **Nội dung số 3:** Thông qua đơn từ nhiệm Kiểm soát viên của ông Phạm Trung Kiên kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2015.

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.*

- **Nội dung số 4:** Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên như sau:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu bổ sung: **03 thành viên.**

Số lượng Kiểm soát viên cần bầu bổ sung: **01 Kiểm soát viên**

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.*

#### **1.12. Tờ trình về việc thông qua danh sách ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên.**

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.*

#### **1.13. Tờ trình về việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cho Nhà đầu tư nước ngoài**

Chấp thuận chủ trương nâng tỷ lệ sở hữu cho Nhà đầu tư Nước ngoài tại Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa trên cơ sở tỷ lệ sở hữu tối đa không vượt mức quy định của pháp luật.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa theo quy định pháp luật.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm thích hợp và tiến hành các thủ tục pháp lý có liên quan để thực hiện nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa.

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.*

#### **1.14. Tờ trình về việc thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát niên độ 2015-2016**

- Tổng thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng)
- Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao theo chức năng nhiệm vụ: 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng).

*Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,9%.*

### **2. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

#### **2.1 Thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung thay thế gồm:**

- Ứng cử viên - Ông Henry Chung – trúng cử thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ đồng ý đạt 99,77%.
- Ứng cử viên – Ông Võ Tòng Xuân – trúng cử thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ đồng ý đạt 99,87%.
- Ứng cử viên – Ông Lê Quang Hải – trúng cử thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ đồng ý đạt 99,79%.

**2.2 Thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung thay thế gồm:**

- Ứng cử viên – Bà Nguyễn Thùy Vân – trúng cử Kiểm soát viên với tỷ lệ đồng ý đạt 99,81%.

**Điều 2.** Giao cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai, theo dõi việc thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết này trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Hồ sơ HĐQT.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**Chủ tọa**  
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)   
  
  
**Nguyễn Thị Hoa**

